

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 11/3/2022

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Sương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sơn Mút

Ông Lương Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 208/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2021 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/02/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Trần Văn K, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã C, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long - Xin vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Võ Thị Kiều L, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã C, thị xã D, tỉnh Vĩnh Long - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 15/11/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Trần Văn K trình bày: Vào tháng 4 năm 2016, anh Trần Văn K và chị Võ Thị Kiều L quen biết, tìm hiểu nhau và sau đó được sự đồng ý của hai bên gia đình nên anh chị tiến tới hôn nhân vào năm 2016, sau đó cả hai có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã E, huyện F,

tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 28/4/2016. Vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một khoảng thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và hiện tại đã sống ly thân từ tháng 10/2019 cho đến nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, theo anh K cho rằng quá trình chung sống vợ chồng anh chị khó khăn về kinh tế nên thường xuyên xảy ra cự cãi dẫn đến mâu thuẫn và bất đồng quan điểm. Từ đó mà tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và đã chính thức ly thân nhau từ tháng 10/2019 đến nay không trở về đoàn được lần nào. Do tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh K yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Võ Thị Kiều L.

+ Về con chung: Anh Trần Văn K trình bày, trong thời gian sống chung, vợ chồng anh chị không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về tài sản chung: Anh Trần Văn K trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Anh Trần Văn K trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quá trình giải quyết vụ án và cho đến tại phiên tòa hôm nay bị đơn Võ Thị Kiều L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn anh Trần Văn K có đơn xin xét xử vắng mặt và có bản khai vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, về hôn nhân yêu cầu được ly hôn với chị Võ Thị Kiều L; về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; về tài sản chung, nợ chung: Anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn Võ Thị Kiều L vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 17/02/2022, Tòa án mở phiên tòa lần thứ nhất, chị Võ Thị Kiều L đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập nhưng vắng mặt không rõ lý do. Tại phiên tòa hôm nay, chị L đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Như vậy, chị L đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Giấy triệu tập hai lần nhưng vẫn vắng mặt. Ngày 20/12/2021, anh Trần Văn K có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh K và chị L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân:

Anh Trần Văn K và chị Võ Thị Kiều L quen biết, tìm hiểu nhau và sau đó được sự đồng ý của hai bên gia đình nên anh chị tiến tới hôn nhân vào năm 2016, sau đó có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã E, huyện F, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 28/4/2016 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay, anh K yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Võ Thị Kiều L. Xét về nguyên nhân mâu thuẫn theo anh K cho rằng quá trình chung sống vợ chồng anh chị khó khăn về kinh tế nên thường xuyên xảy ra cự cãi dẫn đến mâu thuẫn và bất đồng quan điểm. Từ đó mà tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và đã chính thức ly thân nhau từ tháng 10/2019 đến nay không trở về đoàn được lần nào. Quá trình giải quyết vụ án, chị Võ Thị Kiều L mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị L không đến Tòa án để trình bày cũng như không có bản khai gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì vậy chị L phải chịu hậu quả bất lợi theo quy định tại khoản 4, Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nên việc anh K yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Võ Thị Kiều L là có cơ sở xem xét. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 19, Điều 53, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Trần Văn K. Anh Trần Văn K được quyền ly hôn với chị Võ Thị Kiều L.

[2.2.] Về nuôi con chung: Giữa anh Trần Văn K và chị Võ Thị Kiều L không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.3] Xét về tài sản chung: Anh Trần Văn K không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[2.4] Xét về nợ chung: Anh Trần Văn K không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn K phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0012330,

ngày 24 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh Vĩnh Long..

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 51, Điều 53, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Trần Văn K.

- Về hôn nhân: Anh Trần Văn K được ly hôn với anh chị Võ Thị Kiều L.
- Về con chung: Anh Trần Văn K và chị Thị Kiều L không có con chung, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung: Anh Trần Văn K không yêu cầu, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.
- Về nợ chung: Anh Trần Văn K không yêu cầu, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn K phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0012330, ngày 24 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh Vĩnh Long..

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án xử công khai, anh Trần Văn K và chị Võ Thị Kiều L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Đường sự: 02;
- Ủy ban nhân dân xã Thành Trung, huyện
Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Sương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Phi Hùng Sơn Mút

Nguyễn Thị Tuyết Sương